

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ TÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2024/DS-ST
Ngày 22-3-2024
V/v tranh chấp hợp đồng cầm cố
tài sản.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hồng;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Duy Tân.

Ông Lê Hoàng Diệt.

- Thư ký phiên Tòa: Bà Trương Thị Anh Thư là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú tham gia phiên Tòa: Bà Triệu Thị Mộng Lý – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 175/2023/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng cầm giữ tài sản, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2024, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Công Ty Cổ Phần S; Trụ sở chính: 128 Nguyễn D, Phường B, Thành phố V, Tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Anh H; địa chỉ: Số N, đường L, Phường N, thành phố S, tỉnh Sóc Trăng. Đại diện theo Giấy ủy quyền số: 289/2023/UQ-SVN, ngày 01-10-2023 (có mặt).

- Bị đơn: Chị Trần Thị Kim H; Địa chỉ: ấp X, xã Mỹ H, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 07 tháng 12 năm 2023, cũng như trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Võ Anh H trình bày:

Vào ngày 04 tháng 7 năm 2022 chị Trần Thị Kim H có đến Công ty trách nhiệm hữu hạn Srisawad - chi nhánh Sóc Trăng (nay là Công Ty Cổ Phần S) để ký hợp đồng cầm cố tài sản theo hợp đồng cầm cố số: STM220701004NA18X ngày 04 tháng 7 năm 2022 thì chị Trần Thị Kim H có ký hợp đồng cầm cố tài sản là: 01 xe mô tô hai bánh biển số đăng ký 83M1-065.89; Loại xe YAMAHA NOZZA GRANDE màu: đỏ; số khung RLCSE7610JY150963; số máy: E3N4E211226; số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 001995 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 12 tháng 4 năm 2021. Công Ty Cổ Phần S đã giao cho chị Hiền số tiền là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng); thời hạn cầm cố là 06 tháng (từ 04 tháng 7 năm 2022 đến 04 tháng 01 năm 2023) với mức lãi suất là 1,1%/ tháng.

Ngoài ra, chị Trần Thị Kim H đã có Giấy ủy quyền ngày 04 tháng 7 năm 2022 cho Công ty trách nhiệm hữu hạn Srisawad - chi nhánh Sóc Trăng (nay là Công Ty Cổ Phần S) với nội dung, bên A bà Hiền) đồng ý uỷ quyền cho bên B (Công ty trách nhiệm hữu hạn Srisawad - chi nhánh Sóc Trăng (nay là Công Ty Cổ Phần S) “quản lý, sử dụng và định đoạt (cho thuê, cho mượn, khai thác công dụng của tài sản và hưởng hoa lợi, lợi tức từ việc khai thác tài sản) xe mô tô hai bánh biển số đăng ký 83M1-065.89; Loại xe YAMAHA NOZZA GRANDE màu: đỏ; số khung RLCSE7610JY150963; số máy: E3N4E211226; số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 001995 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 12 tháng 4 năm 2021. Do nhu cầu cần có xe đi lại hàng ngày nên Công Ty Cổ Phần S có ký giấy mượn xe cho chị Hiền mượn lại xe sử dụng. Trong Giấy mượn xe có quy định rõ thời hạn mượn xe từ 04 tháng 7 năm 2022 đến 04 tháng 8 năm 2022 địa điểm trả xe là tại chi nhánh Sóc Trăng, nhưng đến nay chị Hiền vẫn không thực hiện đúng theo cam kết đã thoả thuận hai bên.

Theo đơn khởi kiện lập ngày 07 tháng 12 năm 2023 nguyên đơn yêu cầu phát mãi tài sản là 01 xe mô tô hai bánh biển số đăng ký 83M1-065.89; Loại xe YAMAHA NOZZA GRANDE màu: đỏ; số khung RLCSE7610JY150963; số máy: E3N4E211226; số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 001995 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 12 tháng 4 năm 2021 để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho công ty. Nhưng tại phiên toà hôm nay nguyên đơn xin rút lại yêu cầu trên.

Những vấn đề cụ thể người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết bao gồm: Buộc bà Trần Thị Kim H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ tính đến ngày 22 tháng 3 năm 2024 là 17.025.000 đồng, trong đó: gốc: 13.000.000 đồng; tiền lãi là: 4.025.000 đồng.

Đối với bị đơn chị Trần Thị Kim H sau khi Tòa án thụ lý vụ án Tòa án đã tổng đạt thông báo về việc thụ lý vụ án hợp lệ cho bị đơn bà Trần Thị Kim H nhưng bị đơn bà Trần Thị Kim H không có văn bản trả lời cho Tòa án. Sau đó, Tòa án có gửi thông báo mở phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vụ án hai (02) lần nhưng bị đơn bà Trần Thị Kim H vẫn không tham gia.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú phát biểu ý kiến:
Trong quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã tiến hành các thủ tục tố tụng đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự như: Xác định đúng thẩm quyền thụ lý vụ án, quan hệ pháp luật tranh chấp, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, việc thu thập chứng cứ đúng theo quy định. Về thời hạn gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu, việc cấp tổng đạt đảm bảo đúng theo quy định. Tại phiên Tòa Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật về phiên tòa sơ thẩm.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà Trần Thị Kim H phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ tính đến ngày 22 tháng 3 năm 2024 gốc và lãi là 17.025.000 đồng, trong đó: gốc: 13.000.000 đồng; tiền lãi là: 4.025.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên Tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về sự có mặt, vắng mặt của các đương sự: Bị đơn chị Trần Thị Kim H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về thủ tục thụ lý việc khởi kiện của nguyên đơn Công Ty Cổ Phần S: Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng nhận được đơn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công Ty Cổ Phần S cùng tài liệu, chứng cứ kèm theo do nguyên đơn Công Ty Cổ Phần S nộp trực tiếp tại Tòa án. Ngay sau khi nhận được đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, Tòa án thực hiện thủ tục nhận, xử lý đơn khởi kiện của nguyên đơn Công Ty Cổ Phần S và thụ lý vụ án đúng quy định tại Điều 191 và Điều 195 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn thay đổi yêu cầu, nguyên đơn không yêu cầu Hội đồng xét xử xét đối với yêu cầu phát mãi tài sản là 01 xe mô tô hai bánh biển số đăng ký 83M1-065.89; Loại xe YAMAHA NOZZA GRANDE màu: đỏ; số khung RLCSE7610JY150963; số máy: E3N4E211226; số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 001995 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 12-4-2021 để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho công ty. Hội đồng xét xử thấy rằng việc thay đổi yêu cầu của nguyên đơn không vượt quá phạm vi yêu cầu khởi kiện ban đầu nên theo

quy định tại khoản 1 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền giải quyết vụ án:

Nguyên đơn Công Ty Cổ Phần S khởi kiện yêu cầu bị đơn chị Trần Thị Kim H trả số tiền vay tính đến hết ngày 22 tháng 3 năm 2024 theo hợp đồng cầm cố số: STM220701004NA18X ngày 04 tháng 7 năm 2022 thì bị đơn chị Trần Thị Kim H còn nợ số tiền gốc và tiền lãi là 17.025.000 đồng, trong đó: gốc: 13.000.000 đồng; tiền lãi là: 4.025.000 đồng và tiền lãi phát sinh trên số nợ gốc chưa trả từ ngày 23 tháng 3 năm 2024 cho đến khi trả tất nợ vay theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng. Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp dân sự. Tuy nhiên, theo thông báo thụ lý Tòa án xác định đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng cầm giữ tài sản, tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử xác định lại quan hệ tranh chấp là tranh chấp hợp đồng cầm cố tài sản theo quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chị Trần Thị Kim H, có địa chỉ tại ấp Xẻo Gừa, xã Mỹ Hương, huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú.

[5] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công Ty Cổ Phần S. Hội đồng xét xử thấy rằng theo hợp đồng cầm cố số: STM220701004NA18X ngày 04 tháng 7 năm 2022 thì chị Trần Thị Kim H có ký hợp đồng cầm cố tài sản là: 01 xe mô tô hai bánh biển số đăng ký 83M1-065.89; Loại xe YAMAHA NOZZA GRANDE màu: đỏ; số khung RLCSE7610JY150963; số máy: E3N4E211226; số Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 001995 do Công an tỉnh Sóc Trăng cấp ngày 12 tháng 4 năm 2021. Công Ty Cổ Phần S đã giao cho chị Hiền số tiền là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng). Nguyên đơn Công Ty Cổ Phần S cung cấp được cho Tòa án hợp đồng cầm cố số: STM220701004NA18X ngày 04 tháng 7 năm 2022 đều có chữ ký, chữ viết của bị đơn chị Trần Thị Kim H. Xét thấy, Hợp đồng cầm cố tài sản được các bên xác lập trên cơ sở tự nguyện, không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội, không bị lừa dối hay bị ép buộc nên đây là hợp đồng hợp pháp phù hợp với quy định với Điều 309 Bộ luật Dân sự năm 2015. Trong quá trình thực hiện hợp đồng chị Hiền không trả tiền gốc cho nguyên đơn khi đến hạn là vi phạm nghĩa vụ theo Điều 311 Bộ luật Dân sự năm 2015. Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu chị Hiền có nghĩa vụ trả số tiền gốc 13.000.000 đồng là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về lãi suất: Nguyên đơn có đăng ký kinh doanh dịch vụ cầm đồ, nên yêu cầu tính lãi theo quy định của pháp luật đối với số tiền 13.000.000 đồng, Hội đồng xét xử thấy rằng: Theo nội dung của Hợp đồng cầm cố số STM220701004NA18X ngày 04 tháng 7 năm 2022, thời hạn cầm cố là 06 tháng (từ 04 tháng 7 năm 2022 đến 04 tháng 01 năm 2023) với mức lãi suất là 1,1%/ tháng trên dư nợ thực tế, tính

từ ngày kí hợp đồng và nhận tiền. Tuy nhiên, kể từ ngày 04 tháng 7 năm 2022 cho đến ngày Toà án xét xử sơ thẩm 22 tháng 3 năm 2024 đã quá hạn hợp đồng, chị Hiền vẫn chưa thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo như đúng cam kết. Do đó, yêu cầu tính lãi nêu trên của nguyên đơn là có căn cứ. Theo đó, căn cứ khoản 6 Điều 29 Nghị định 96/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ và điểm a khoản 2 Điều 4 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 01/10/2019 hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm nên yêu cầu này của nguyên đơn là phù hợp với Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, Tổng số tiền dư nợ gốc và lãi mà chị Hiền chưa thanh toán cho nguyên đơn tính đến ngày 22 tháng 3 năm 2024 là 17.025.000 đồng, trong đó: gốc: 13.000.000 đồng; tiền lãi là: 4.025.000 đồng, Hội đồng xét xử buộc chị Hiền có nghĩa vụ trả cho nguyên đơn tính đến ngày 22 tháng 3 năm 2024 số tiền gốc 13.000.000 đồng, lãi 4.025.000 đồng. Tổng cộng là 17.025.000 đồng.

Ngay sau khi chị Hiền thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì Công Ty Cổ Phần S có trách nhiệm giao trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy của chị Trần Thị Kim H đúng theo quy định hai bên đã ký kết theo hợp đồng.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn chị Trần Thị Kim H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5% trên tổng số tiền là: 17.025.000 đồng x 5% = 851.250 đồng.

Nguyên đơn Công Ty Cổ Phần S không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho nguyên đơn Công Ty Cổ Phần S số tiền tạm ứng án phí 512.700 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002715 ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 63; khoản 1 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1, 3 Điều 228; khoản 1 Điều 244; Điều 266; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 309, 311, 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Công Ty Cổ Phần S.

Buộc bị đơn chị Trần Thị Kim H có trách nhiệm thanh toán cho nguyên đơn Công Ty Cổ Phần S số tiền vốn và tiền lãi vay tính đến hết ngày 22 tháng 3 năm 2024 là: 17.025.000 đồng, trong đó: gốc: 13.000.000 đồng; tiền lãi là: 4.025.000 đồng.

Kể từ ngày nguyên đơn Công Ty Cổ Phần S có đơn yêu cầu Thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bị đơn chị Trần Thị Kim H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải Thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Ngay sau khi bà Trần Thị Kim H thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ thì nguyên đơn Công Ty Cổ Phần S có trách nhiệm trả lại giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, gắn máy của chị Trần Thị Kim H, biển số đăng ký 83M1-065.89.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn chị Trần Thị Kim H phải chịu án phí số tiền 851.250 đồng.

Hoàn trả lại cho nguyên đơn Công Ty Cổ Phần S số tiền tạm ứng án phí 512.700 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0002715 ngày 26 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

4. Nguyên đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết công khai để yêu cầu Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Thi hành án Dân sự năm 2014.

Nơi nhận

- Các đương sự;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Chi cục THADS huyện Mỹ Tú;
- TAND tỉnh Sóc Trăng (Phòng KTNV&THA);
- Lưu hồ sơ vụ án;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thu Hồng

